### Mô tả use case Đăng ký

Mô tả vắn tắt Use-case:

Cho phép khách hàng đăng ký tài khoản.

* **Luồng sự kiện:**
  + **Luồng cơ bản:**
    1. Use-case bắt đầu khi người dùng click vào biểu tượng User và nhấn vào “ĐĂNG KÝ”. Hệ thống hiển thị form đăng ký gồm các trường: Họ và Tên, Số điện thoại, E-mail, Địa chỉ, Mật khẩu, Xác nhận mật khẩu, Ngày sinh
    2. Người dùng nhập: Họ và Tên, Số điện thoại, E-mail, Địa chỉ, Mật khẩu, Xác nhận mật khẩu, Ngày sinh rồi click vào nút “ĐĂNG KÝ”. Hệ thống xác thực các trường người dùng nhập vào, nếu đúng thì thêm tài khoản vào bảng USERS, ROLES trong Cơ sở dữ liệu, với is\_active(Trạng thái tài khoản) được set giá trị mặc định là 1 (được hoạt động) và cho phép người dùng truy cập vào hệ thống. Use-case kết thúc.
  + **Luồng rẽ nhánh:**
  + Tại bước 2 trong luồng cơ bản, khi người dùng nhập số điện thoại hoặc E-mail đã có trong Cơ sở dữ liệu hoặc nhập sai số điện thoại so với quy cách. Hệ thống quay lại bước 2 trong luồng cơ bản với thông báo lỗi tương ứng.
  + Tại bước 2 trong luồng cơ bản, khi người dùng nhập tại trường “Xác nhận mật khẩu” không trùng khớp với trường “Mật khẩu” ở trên. Hệ thống quay lại bước 2 trong luồng cơ bản với thông báo lỗi tương ứng.
  + Tại bất kỳ bước nào trong luồng cơ bản nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc.
* **Các yêu cầu đặc biệt:**

Không có.

* **Tiền điều kiện:**

Không có.

* **Hậu điều kiện:**

Một bản ghi mới được tạo ra trong bảng USERS và ROLES

* **Điểm mở rộng:**

Đăng ký/đăng nhập qua bên thứ 3 (Google)

### Mô tả use case Đăng nhập

* **Mô tả vắn tắt Use-case:**

Cho phép khách hàng đăng nhập tài khoản.

* **Luồng sự kiện:**
  + **Luồng cơ bản:**
    1. Use-case bắt đầu khi người dùng click vào biểu tượng User rồi nhấn vào “ĐĂNG NHẬP”. Hệ thống hiển thị form đăng nhập gồm các trường:Số điện thoại, Mật khẩu, Checkbox “Nhớ Tài Khoản”.
    2. Người dùng nhập Số điện thoại, Mật khẩu, rồi click vào nút “ĐĂNG NHẬP”. Hệ thống truy cập vào CSDL so sánh phone\_number và password trong bảng USERS. Nếu đúng thì hệ thống sẽ cho phép người dùng truy cập vào hệ thống. Use-case kết thúc.
  + **Luồng rẽ nhánh:**
  + Tại bước 2 trong luồng cơ bản, khi người dùng nhập sai Số điện thoại hoặc mật khẩu. Hệ thống quay lại bước 2 trong luồng cơ bản cùng với thông báo lỗi.
  + Tại bước 2 trong luồng cơ bản, khi người dùng nhập đúng Số điện thoại hoặc mật khẩu. Hệ thống kiểm tra is\_active, nếu = 0 (vô hiệu hoá) thì sẽ hiển thị một cửa sổ thông báo ở góc trên bên phải màn hình và quay lại trang chủ của trang web. Use-case kết thúc.
  + Tại bất kỳ bước nào trong luồng cơ bản nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc.
* **Các yêu cầu đặc biệt:**

**Không có.**

* **Tiền điều kiện:**

Không có.

* **Hậu điều kiện:**

Nếu đăng nhập thành công thì hệ thống sẽ thay đổi trạng thái người dùng.

* **Điểm mở rộng:**
* Quên mật khẩu
* Đăng ký
* Đăng nhập/đăng ký qua bên thứ ba (Google)